

Số: 34 /QĐ-UBND

Trị An, ngày 12 tháng 01 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai dự toán thu ngân sách nhà nước – chi ngân sách địa phương trên địa bàn xã Trị An năm 2026

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ TRỊ AN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương được Quốc hội thông qua ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 06 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với các cấp ngân sách;

Căn cứ Nghị quyết số 29/NQ-HĐND ngày 26/12/2025 của Hội đồng nhân dân xã Trị An về việc giao dự toán thu ngân sách nhà nước-chi ngân sách địa phương trên địa bàn xã Trị An năm 2026;

Căn cứ Nghị quyết số 30/NQ-HĐND ngày 26/12/2025 của Hội đồng nhân dân xã Trị An về kế hoạch đầu tư công năm 2026 trên địa bàn xã Trị An;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Kinh tế tại Tờ trình 31/TTr-PKT ngày 10 tháng 01 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu dự toán thu ngân sách nhà nước – chi ngân sách địa phương trên địa bàn xã Trị An năm 2026 (các phụ lục đính kèm)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng HĐND và UBND xã, Trưởng phòng Kinh tế, Thủ trưởng các cơ quan, ban ngành, đơn vị sự nghiệp và các cá nhân có liên quan tổ chức thực hiện Quyết định này. /

Nơi nhận:

- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Sở Tài chính;
- Thường trực Đảng ủy;
- Thường trực HĐND xã;
- CT, các PCT UBND xã;
- Chánh, Phó CVP HĐND&UBND xã;
- Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND xã;
- Trang thông tin điện tử xã;
- Lưu: VT

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Thị Dung



CÂN ĐỐI DỰ TOÁN NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2026

(Kèm theo Quyết định số 34 /QĐ-UBND ngày 12 tháng 01 năm 2026 của UBND xã Trị An

Đơn vị: 1000 đồng

NỘI DUNG THU	DỰ TOÁN	NỘI DUNG CHI	DỰ TOÁN
TỔNG SỐ THU	328.377.000	TỔNG SỐ CHI	328.377.000
I. Các khoản thu xã hưởng 100 %	16.830.000	I. Chi đầu tư phát triển	64.200.000
II. Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ	46.348.000		
III. Thu bổ sung	0		
IV. Thu chuyển nguồn (nguồn CCTL của xã)	0		
V. Thu kết dư ngân sách năm trước		II. Chi thường xuyên	257.108.000
VI. Thu bổ sung	265.199.000	III. Dự phòng	7.069.000
- Bổ sung cân đối ngân sách	265.199.000		
- Bổ sung có mục tiêu	0		

Ghi chú: (1) Bao gồm 4 khoản thu từ thuế, lệ phí Luật NSNN quy định cho ngân sách xã hưởng và những khoản thu ngân sách địa phương được hưởng có phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%) cho xã.

**DỰ TOÁN THU NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2026**

(Kèm theo Quyết định số 34 /QĐ-UBND ngày 12 tháng 01 năm 2026 của UBND xã Trị An

Đơn vị: 1000 đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN NĂM 2026	
		THU NSNN	THU NSX
A	B	3	4
	TỔNG THU	372.719.000	328.377.100
I	Các khoản thu 100%	26.830.000	16.830.000
	Lê phí trước bạ	10.000.000	10.000.000
	Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp - NN	1.000.000	1.000.000
	Phí, lệ phí	630.000	630.000
	Thu phạt, tịch thu khác theo quy định	-	
	Thu từ tài sản được xác lập quyền sở hữu của nhà nước theo quy định	-	
	Đóng góp của nhân dân theo quy định	-	
	Đóng góp tự nguyện của các tổ chức, cá nhân	-	
	Thuế tài nguyên	200.000	200.000
	Thu khác	15.000.000	5.000.000
II	Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%)	80.690.000	46.348.100
1	Các khoản thu phân chia	48.590.000	28.668.100
	- Thuế GTGT (59%)	37.500.000	22.125.000
	- Thuế TNCN	-	-
	- Thuế TTĐB (59%)	90.000	53.100
	- Thuế TNDN	11.000.000	6.490.000
2.	Tiền thuê đất (80%)	2.100.000	1.680.000
3.	Thu tiền sử dụng đất		-
	- Trong đó thu tiền sử dụng đất trong dân	20.000.000	16.000.000
4	Thuế thu nhập cá nhân	10.000.000	
	...	-	
III	Thu viện trợ không hoàn lại trực tiếp cho xã (nếu có)	-	
IV	Thu chuyển nguồn (nguồn CCTL của xã)		-
V	Thu kết dư ngân sách năm trước		-
VI	Nguồn XHH GTNT (nguồn xã)		-
VII	Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên	265.199.000	265.199.000
	- Thu bổ sung cân đối	265.199.000	265.199.000
	- Thu bổ sung có mục tiêu	-	

DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2026

(Kèm theo Quyết định số 34 /QĐ-UBND ngày 12 tháng 01 năm 2026 của UBND xã Trị An

Đơn vị: 1.000 đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN NĂM 2026		
		TỔNG SỐ	ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN	THƯỜNG XUYÊN
A	B	1=2+3	2	3
	TỔNG CỘNG (I+II)	328.377.000	64.200.000	264.177.000
I	TỔNG CHI	321.308.000	64.200.000	257.108.000
A	Chi đầu tư phát triển	64.200.000	64.200.000	
1	Chi đầu tư từ nguồn tập chung	28.775.000	28.775.000	
2	Chi đầu tư từ nguồn tiền sử dụng đất	16.000.000	16.000.000	
3	Chi đầu tư từ nguồn sổ số kiến thiết	19.425.000	19.425.000	
B	Chi thường xuyên khác	257.108.000	-	257.108.000
1	Chi giáo dục - đào tạo và dạy nghề	155.038.000		155.038.000
2	Chi khoa học công nghệ	1.064.000		1.064.000
3	Chi Quốc phòng	5.722.600		5.722.600
4	Chi An ninh và Trật tự xã hội	4.632.600		4.632.600
5	Chi y tế, dân số và gia đình	200.000		200.000
6	Chi văn hóa thông tin	3.289.904		3.289.904
7	Chi phát thanh, truyền hình, thông tấn	783.029		783.029
8	Chi thể dục thể thao	1.067.768		1.067.768
9	Chi bảo vệ môi trường	6.321.000		6.321.000
10	Chi các hoạt động kinh tế	20.784.082		20.784.082
11	Chi hoạt động của cơ quan quản lý nhà nước, Đảng, đoàn thể	40.517.817		40.517.817
12	Chi bảo trợ xã hội	17.187.200		17.187.200
13	Chi thường xuyên khác	500.000		500.000
II	DỰ PHÒNG	7.069.000		7.069.000

DỰ TOÁN CHI ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NĂM 2025

(Kèm theo Quyết định số 34 /QĐ-UBND ngày 14 tháng 01 năm 2026 của UBND xã Trị An

Đơn vị: 1000 đồng

Tên công trình	Thời gian khởi công - hoàn thành	Tổng dự toán được duyệt		Giá trị thực hiện đến 31/12/2025	Giá trị đã thanh toán đến 31/12/2025	Dự toán năm 2026			
		Tổng số	Trong đó nguồn đóng góp của dân			Tổng số	Trong đó thanh toán khối lượng năm trước	Chia theo nguồn vốn	
								Nguồn cân đối ngân sách	Nguồn đóng góp
TỔNG SỐ						0	0	0	0
1. Công trình chuyển tiếp									
-									
-									
Trong đó: hoàn thành trong năm									
-									
-									
2. Công trình khởi công mới		0		0	0	0	0	0	0
Trong đó: hoàn thành trong năm						0	0	0	0

Ghi chú: (1) Theo phân cấp của tỉnh



KẾ HOẠCH THU, CHI CÁC HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH KHÁC NĂM 2025

(Kèm theo Quyết định số 34/QĐ-UBND ngày 12 tháng 01 năm 2026 của UBND xã Trị An

Đơn vị: 1000 đồng

NỘI DUNG	ƯỚC THỰC HIỆN NĂM 2025			KẾ HOẠCH NĂM 2026		
	THU	CHI	CHÊNH LỆCH (+) (-)	THU	CHI	CHÊNH LỆCH (+) (-)
TỔNG SỐ	0	0	0	0	0	0
1. Các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách	0	0	0	0	0	0
2. Các hoạt động sự nghiệp						

Ghi chú: Chênh lệch (+) thu lớn hơn chi
Chênh lệch (-) thu nhỏ hơn chi